

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: *Không yêu cầu.*

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none"> - Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu theo Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật. - Có kèm theo Catalogue của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. Catalogue tất cả các hàng hóa kèm theo phải đúng thông số kê khai trong E-HSMT. - Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi nộp E-HSMT và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác về thông tin E-HSMT với thông tin trên website chính thức của nhà sản xuất. - Tất cả hàng hóa dự thầu phải nêu đầy đủ xuất xứ, hãng sản xuất, ký mã hiệu, năm sản xuất, thông số kỹ thuật chi tiết. - Nhà thầu cam kết trong quá trình đánh giá E-HSMT, Nhà thầu có nghĩa vụ cung cấp các tài liệu của Nhà sản xuất để chứng minh các thông tin nhà thầu kê khai về hàng hóa là trung thực và đúng với thông tin của Nhà sản xuất xác nhận. Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin nhà thầu kê khai và thông tin của Nhà sản xuất xác nhận hoặc Nhà thầu cố tình không cung cấp các tài liệu của Nhà sản xuất xác nhận về thông số và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa chào thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì Nhà thầu bị đánh giá là gian lận. 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải	- Có các giải pháp kỹ thuật tổng thể tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	- Có biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chi tiết kể từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng cho đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng do nhà thầu đề xuất.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT (90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Tác động đối với môi trường		
Đối với tác động đối với môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì		
Bảo hành, bảo trì	- Thời gian bảo hành: 12 tháng hoặc lớn hơn 12 tháng theo quy định nhà sản xuất. - Trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hóa.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Sửa chữa nhanh	- Có cam kết khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế trong thời gian ≤ 08 giờ đến nơi sử dụng, kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
Bảo trì định kỳ	Có cam kết bảo trì định kỳ 3 tháng / lần trong thời gian bảo hành	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ		
Chủng loại hàng hóa	Hàng hóa dự thầu phải ghi rõ ký hiệu, mã hiệu, xuất xứ thiết bị, đặc tính kỹ thuật.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Hàng hóa dự thầu không ghi rõ ký hiệu, mã hiệu, xuất xứ thiết bị, đặc tính kỹ thuật. hoặc không có.	Không đạt
Hướng dẫn sử dụng, chuyên gia công nghệ	- Có cam kết hướng dẫn sử dụng thành thạo cho đơn vị sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
Kiểm tra và thử nghiệm.	Cam kết cung cấp thiết bị về việc kiểm tra và thử nghiệm khi có yêu cầu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng	Đạt
	Không có cam kết	Không đạt
7 Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây (từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu).	- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Không bị cơ quan chức năng kết luận hoặc xử phạt các hành vi vi phạm về tiến độ hoặc chất lượng hàng hóa. - Luôn luôn thương thảo hợp đồng và tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng khi có quyết định trúng thầu. - Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và đáp ứng khi đối chiếu thông tin trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. - Không có tên vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia hoặc không bị cấm tham dự thầu theo quy định hiện hành.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận:	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là “Đạt” yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, và 7 được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, và 7 thì được đánh giá là “Không đạt” và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Ghi chú:

- *Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ: Không bao gồm vật tư, linh phụ kiện.*

- *Tiêu chuẩn hàng hóa: Nhà thầu nộp kèm theo E-HSDT đầy đủ tiêu chuẩn sản xuất quy định tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.*

- *Chất lượng của hàng hóa: Chỉ tiến hành kiểm định chất lượng khi hàng hóa có dấu hiệu không phải hàng chính hãng hoặc đã qua sử dụng hoặc không đúng chất liệu và quy cách.*

- *Tính năng và thông số kỹ thuật hàng hóa: Nhà thầu phải cam kết các thông tin kê khai là hoàn toàn trung thực và đúng với thông tin của Nhà sản xuất công bố.*

** Trong trường hợp phát hiện có sự sai khác cơ bản giữa thông tin của Nhà sản xuất với thông tin về tính kỹ thuật mà Nhà thầu kê khai trong E-HSDT, Nhà thầu sẽ bị xem là có hành vi gian lận theo quy định tại Luật đấu thầu. Nhà thầu có thể kê khai dự thầu hàng hóa với các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa khác nhưng vẫn phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất và tính năng kỹ thuật cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu. Nhà thầu phải cam kết sẵn sàng cung cấp văn bản của Nhà sản xuất xác nhận Đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, nguồn gốc xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.*